

Bản án số: **13/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 18 tháng 04 năm 2023

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung
đối với một người đã bị tuyên bố mất tích”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Nguyễn Viết Cường** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 04 năm 2023 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con chung đối với một người đã bị tuyên bố mất tích ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Đức Kh**, sinh năm 1987; Địa chỉ: TCV, phường XH, quận TK, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Ngọc Ng**, sinh năm 1990; Nơi cư trú cuối cùng: TCV, phường XH, quận TK, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Huỳnh Đức Kh trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Đức Kh và bà Lê Thị Ngọc Ng kết hôn với nhau năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường XH, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại địa chỉ TCV, phường XH, quận TK, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Đến năm 2017, bà

Lê Thị Ngọc Ng đã tự ý bỏ nhà đi từ đó đến nay không có tin tức gì, ông Kh và người thân đã chủ động tìm kiếm bằng nhiều biện pháp như liên lạc với cha mẹ ruột của bà Ng nhưng gia đình cũng không biết bà Ng đang ở đâu, nhờ anh, em họ hàng, bạn bè và thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả. Vì vậy, theo yêu cầu của ông Kh, ngày 09/12/2022 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã Quyết định tuyên bố mất tích đối với bà Lê Thị Ngọc Ng, sinh năm 1990. Nay, ông Kh xác định không còn tình cảm với bà Ng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với Lê Thị Ngọc Ng.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông Huỳnh Đức Kh và Lê Thị Ngọc Ng có 01 con chung Huỳnh Ngọc Bảo Y- sinh ngày 18/10/2012.

Ly hôn ông Kh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Ngọc Bảo Y và không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Kh xác nhận không có.

* Bị đơn là bà Lê Thị Ngọc Ng đã bị Tòa án tuyên bố mất tích tại Quyết định số 22/2022/QĐST-DS ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê và đến thời điểm mở phiên tòa bà Ng vẫn vắng mặt nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê:**

Về thủ tục tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án. Đương sự đã được đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Đức Kh xin ly hôn với Lê Thị Ngọc Ng.

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 81, 82 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Đức Kh, giao con chung Huỳnh Ngọc Bảo Y- sinh ngày 18/10/2012 cho ông Kh nuôi dưỡng, bà Lê Thị Ngọc Ng không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Huỳnh Đức Kh xác nhận không có nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Huỳnh Đức Kh khởi kiện ly hôn đối với bị đơn bà Lê Thị Ngọc Ng có địa chỉ cư trú cuối cùng tại phường XH, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên

vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do bà Lê Thị Ngọc Ng bị tuyên bố mất tích nên Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải, đến thời điểm mở phiên tòa bà Ng vẫn vắng mặt. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của bà Ng và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Huỳnh Đức Kh và Lê Thị Ngọc Ng có thời gian tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường XH, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Việc kết hôn giữa ông Kh và bà Ng là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa ông Huỳnh Đức Kh và Lê Thị Ngọc Ng là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, ông Huỳnh Đức Kh xác nhận trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn. Theo ông Kh thì nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bà Ng đã tự ý bỏ nhà đi và đã bị Tòa án tuyên bố mất tích đến nay vẫn không có tin tức gì. Tại phiên tòa ông Kh khẳng định đã hết tình cảm với bà Ng nên mong muốn được ly hôn. Đối với bà Lê Thị Ngọc Ng đã bị Tòa án tuyên bố mất tích tại Quyết định số 22/2022/QĐST-DS ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê (đã có hiệu lực pháp luật). Kết quả Tòa án xác minh cho thấy kể từ sau khi bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê tuyên bố mất tích đến nay bà Ng vẫn không trở về địa phương.

Xét, cuộc sống hôn nhân giữa ông Kh, bà Ng thực tế không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc ông Kh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Về con chung :* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay ông Huỳnh Đức Kh xác nhận có 01 con chung Huỳnh Ngọc Bảo Y- sinh ngày 18/10/2012. Ly hôn, ông Kh mong muốn được nuôi con chung và không yêu cầu bà Lê Thị Ngọc Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên sau ly hôn. Hiện nay, cháu Yến đang ở ổn định với ông Kh, bà Lê Thị Ngọc Ng đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên việc giao con chung Huỳnh Ngọc Bảo Y- sinh ngày 18/10/2012 cho ông Kh trực tiếp nuôi dưỡng sẽ đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên yêu cầu được nuôi con chung của ông Kh được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì tại phiên toà hôm nay ông Huỳnh Đức Kh không yêu cầu bà Lê Thị Ngọc Ng phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông Huỳnh Đức Kh xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Nếu sau này ông Kh, bà Ng có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[3] *Về án phí*: Ông Huỳnh Đức Kh phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của ông Huỳnh Đức Kh.
- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Huỳnh Đức Kh được ly hôn với bà Lê Thị Ngọc Ng.

- *Về con chung*: Giao con chung Huỳnh Ngọc Bảo Y - sinh ngày 18/10/2012 cho ông Huỳnh Đức Kh trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Lê Thị Ngọc Ng không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông Huỳnh Đức Kh xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Huỳnh Đức Kh phải nộp, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0008754 ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ông Huỳnh Đức Kh đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng bị đơn Lê Thị Ngọc Ng vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án Thanh Khê;
- UBND phường XH,
quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
(Giấy CNKH số 26, quyển số 01
ngày 07/03/2012)
- Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Thủy